Dòng sản phẩm sử dụng pin 18V

DCL180

Lưu lượng khí tối đa
1.4 m³/phút

Lưu lượng hút tối đa
4.2 kPa

Thời gian sử dụng liên tục
33 phút

DCL182

Lưu lượng khí tối đa
1.4 m³/phút

Lưu lượng hút tối đa
5.4 kPa

Thời gian sử dụng liên tục
33 / 66 phút
Mạnh / Tiêu chuẩn

*Với pin BL1850B được sạc đầy

Phụ kiện

	Đầu hút T Dọn sàn / Thảm	Đầu hút T	Ống mềm	Đầu hút khe	Chổi tròn	Chổi dọn kệ
Màu sắc						
Trắng	Mã số. 198525-7	Mã số. 199037-3	Mã số. 198867-9	Mã số. 198918-8	Mã số. 198877-6	Mã số. 198872-6
Xanh	Mã số. 198523-1	Mã số. 199040-4	Mã số. 198541-9	Mã số. 198989-5	Mã số. 198549-3	Mã số. 198534-6

Chỉ máy CL108FD, CL106FD

Túi lọc
10 cái / bộ
Mã số.
198914-6

Bộ lọc trước
Mã số.
198750-0

Túi lọc cao cấp
Mã số.
198752-6

Chỉ máy CL107FD

Túi bụi vải
Mã số.
198746-1

Túi bụi giấy
5 cái / bộ
Mã số.
194566-1

Túi bụi vải cao cấp
Mã số.
198748-7

Miếng đệm gài đầu hút
Mã số.
143677-9

Máy hút bụi dùng pin CL108FD / CL107FD / CL106FD

Có đèn

3 tốc độ điện tử

	CL108FD	CL107FD	CL106FD
Khả năng chứa bụi	*600 mL*	*Túi bụi vải: 500 mL* *Túi bụi giấy: 330 mL*	*600 mL*
Thời gian sử dụng (phút)	*Với pin BL1041B:* *Mạnh nhất/ Mạnh/ Tiêu chuẩn: 20/ 24/ 50*	*Với pin BL1041B:* *Mạnh nhất/ Mạnh/ Tiêu chuẩn: 20/ 24/ 50*	*Với pin BL1041B:* *42*
Lưu lượng khí tối đa	*1.3 m³/phút*	*1.4 m³/phút*	*1.3 m³/phút*
Lưu lượng hút tối đa	*4.4 kPa (445 mmH_2O)*	*5.0kPa (510 mmH_2O)*	*3.1 kPa (316 mmH_2O)*
Công suất hút	*Mạnh nhất/ Mạnh/ Tiêu chuẩn: 32/ 20/ 5W*	*Mạnh nhất/ Mạnh/ Tiêu chuẩn: 32/ 20/ 5W*	*19 W*
Kích thước	*956x110x150 mm*	*960x112x150mm*	*958x100x150mm*
Trọng lượng	*1.0 - 1.2 kg*	*1.1 - 1.3 kg*	*1.0 - 1.1 kg*

*1 : CL106FDSY, CL106FDWY, CL106FDZ, CL107FDSY, CL107FDWY, CL107FDZ, CL108FDSY, CL108FDZ
*2 : CL106FDSYW, CL106FDWYW, CL106FDZW, CL107FDSYW, CL107FDWYW, CL107FDZW, CL108FDSYW,CL108FDZW

Phụ kiện tiêu chuẩn: Đầu hút T (123488-8*1)(123486-2*2), đầu hút khe (451243-1*1)(451240-7*2), ống nối dài (451244-9*1)(451241-5*2), giá đỡ ống hút bụi (451245-7*1), (451242-3*2).
** Chỉ CL106, CL108: Bộ lọc (443060-3), giá đỡ (410237-5), bộ lọc trước (451208-3).
** Chỉ CL107: Túi bụi (166084-9), túi bụi giấy 5 cái/bộ (194566-1), miếng đệm gài đầu hút (143677-9), tấm bọt biển (424804-0).

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM
Kho 06, Block 16, 18L1-2 Đường số 3, KCN VSIP II, P. Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương
ĐT : 0274 362 8338 - Fax : 0274 362 8339 - Website : www.makita.com.vn

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Kho 5, số 1, đường số 6, KCN - ĐT - DV VSIP Bắc Ninh, X. Phù Chẩn, T.X Từ Sơn, T. Bắc Ninh
ĐT : 0222 376 5942 Fax : 0222 376 5941

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
Số 15, Phố Phạm Hồng Thái, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
Điện thoại : 0225 8831 529

TRUNG TÂM DVKH CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
102 Đ. Triệu Nữ Vương, P. Hải Châu 2, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT : 0236 352 5079/ 0236 352 5179 Fax : 0236 352 5479

TRUNG TÂM DVKH CHI NHÁNH NHA TRANG
1053 Đ. 2/4, P. Vạn Thạnh, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa
ĐT : 0258 3823 338

TRUNG TÂM DVKH CHI NHÁNH BUÔN MA THUỘT
60 Đ. Y Jút, P.Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột,T. Đắk Lắk
ĐT : 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557

TRUNG TÂM DVKH CHI NHÁNH CẦN THƠ
226 Đ. Võ Văn Kiệt, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
ĐT : 0292-3894358 Fax : 0292-3894359

Satisfy Professional's Needs

Máy hút bụi dùng pin CL108FD/ CL107FD/ CL106FD

Nhỏ gọn và công suất cao

Lực hút mạnh mẽ

Thân máy gọn nhẹ

Sạc nhanh

CXT

12Vmax LITHIUM-ION

Khoang chứa kiểu con nhộng

Không cần sử dụng túi bụi giấy.
Đây là 1 cách sử dụng tiết kiệm.

Công tắc bóp

Dễ dàng cho việc vận hành
mở máy/tắt máy

CL106FD

Lưu lượng khí tối đa
1.3 m³/phút

Lưu lượng hút tối đa
3.1 kPa

Thời gian sử dụng liên tục
42 phút

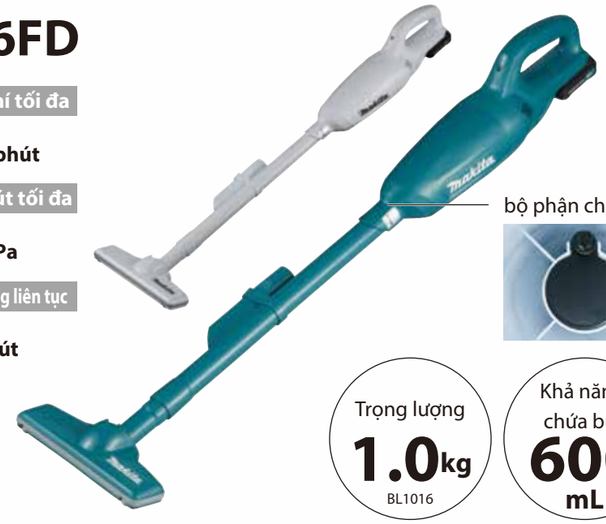

bộ phận chắn bụi

Trọng lượng **1.0**kg BL1016

Khả năng chứa bụi **600** mL

Khoang chứa kiểu con nhộng

+

Công tắc bấm

CL108FD

Lưu lượng khí tối đa
1.2 m³/phút

Lưu lượng hút tối đa
4.4 kPa

Thời gian sử dụng liên tục
20 / 24 / 50 phút
Mạnh nhất / Mạnh /Tiêu chuẩn

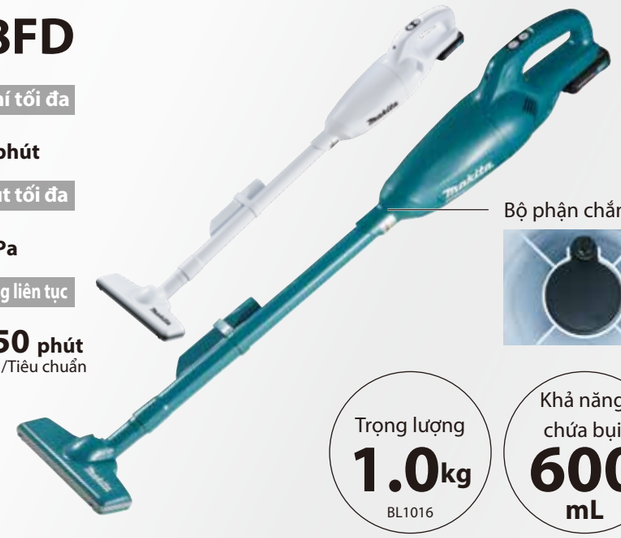

Bộ phận chắn bụi

Trọng lượng **1.0**kg BL1016

Khả năng chứa bụi **600** mL

Sử dụng cả túi bụi giấy dùng 1 lần và túi bụi vải

Túi bụi dùng 1 lần có thể được làm sạch và đơn giản với túi bụi.

Thiết bị với 3 tốc độ điều khiển

2: Mạnh
3:Mạnh nhất
1: Tiêu chuẩn

Công tắc bấm

CL107FD

Lượng khí hút tối đa
1.4 m³/phút

Lưu lượng hút tối đa
5.0 kPa

Thời gian sử dụng liên tục*
20 / 24 / 50 phút
Mạnh nhất / Mạnh /Tiêu chuẩn

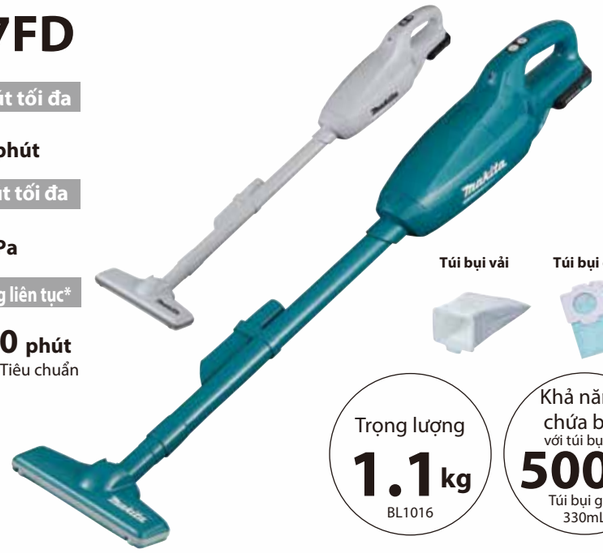

Túi bụi vải

Túi bụi giấy

Trọng lượng **1.1** kg BL1016

Khả năng chứa bụi với túi bụi vải **500**mL Túi bụi giấy 330mL

*Trên 1 lần sạc đầy với BL1041

Đèn LED

Chiếu sáng môi trường làm việc.

Với đèn cảnh báo dung lượng pin (CL108FD / CL107FD)

Đầu hút T tăng cường khả năng cơ động

Khớp xoay khéo léo giữ đầu hút luôn sát mặt sàn ngay cả khi làm việc ở những nơi chật hẹp, chẳng hạn như dưới ghế sofa.